

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm

- Tên Chủ đầu tư: Trung tâm Chuyển đổi số.
- Tên gói thầu: Mua sắm bản quyền phần mềm thương mại, dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có (duy trì, gia hạn bản quyền phần mềm).
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm bản quyền phần mềm thương mại, dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có (duy trì, gia hạn bản quyền phần mềm).
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

2. Yêu cầu về kỹ thuật:

2.1. Yêu cầu chung

Để đảm bảo hệ thống mạng vận hành ổn định liên tục, nhà thầu đáp ứng các yêu cầu như sau:

- Gia hạn bản quyền phần mềm cần thiết để đảm bảo các thiết bị hoạt động được như thiết kế ban đầu.
- Bảo hành phần cứng theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất thiết bị.
- Trang thiết bị chào thầu phải đầy đủ số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật (tương đương hoặc cao hơn), mới 100% chưa qua sử dụng và sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Nhà thầu có cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa như sau: Chứng nhận bản quyền đối với phần mềm, Giấy chứng nhận dịch vụ bảo hành phần cứng (Bản gốc hoặc chứng nhận điện tử) của Nhà sản xuất. Các phần mềm, dịch vụ bảo hành phần cứng được bàn giao cho Chủ đầu tư từ chính hãng, đảm bảo không vi phạm, xâm phạm các hoạt động sáng chế, bản quyền, thương hiệu, bí mật thương mại, bí quyết và quyền sở hữu trí tuệ của bên

thứ ba, đáp ứng các yêu cầu nêu trong E-HSMT và các tiêu chuẩn nêu trong E-HSDT.

2.2. Yêu cầu chi tiết kỹ thuật:

Các yêu cầu kỹ thuật sau đây là tối thiểu, nhà thầu có thể đề xuất thiết bị đáp ứng hoặc thiết bị có cấu hình tương đương hoặc cao hơn.

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Gia hạn phần mềm cho tường lửa PA3220 - 03 năm				
1.1	Partner enabled premium support 3-year term renewal, PA-3220 SN:016201039213 ; 016201039342 <i>Term days: 897 (End Date: 31 Aug 2028) (PAN-SVC-BKLN-3220-3YR-R)</i>	PAN-SVC-BKLN-3220-3YR-R	Paloalto Networks	License	2
1.2	Advanced Threat Prevention subscription 3 year term renewal for device in an HA pair, PA-3220 SN:016201039213 ; 016201039342 <i>Term days: 897 (End Date: 31 Aug 2028) (PAN-PA-3220-ATP-3YR-HA2-R)</i>	PAN-PA-3220-ATP-3YR-HA2-R	Paloalto Networks	License	2
1.3	Advanced WildFire subscription 3 year term renewal for device in an HA pair, PA-3220 SN:016201039213 ; 016201039342 (PAN-PA-3220-AWF-3YR-HA2-R) <i>Term days: 897 (End Date: 31 Aug 2028)</i>	PAN-PA-3220-AWF-3YR-HA2-R	Paloalto Networks	License	2

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
2	Gia hạn phần mềm cho thiết bị bảo mật Email FortiMail-400F - 03 năm	FC-10-FE4HF-641-02-36	Fortinet	License	1
	Bản quyền phần mềm bảo vệ doanh nghiệp cho thiết bị bảo mật Email FortiMail-400F thời hạn 36 tháng hiệu Fortinet FortiCare Premium and FortiGuard Enterprise ATP Bundle Contract S/N: FE400FT919000236 Current Expiration Date: 2025-12-21 New End Date: 2028-12-20				
3	Gia hạn phần mềm cho thiết bị bảo mật Web FortiWeb 600E - 01 năm	FC-10-W06HE-580-02-12	Fortinet	License	1
	Bản quyền phần mềm bảo vệ nâng cao cho Thiết bị tường lửa ứng dụng web FortiWeb-600E thời hạn 12 tháng hiệu Fortinet Advanced Bundle - Standard Bundle plus Credential Stuffing Defense Service and Threat Analytics S/N: FV600ETA22900071 Current Expiration Date: 2025-08-20 New End Date: 2026-08-19				
4	Gia hạn phần mềm cho thiết bị tường lửa FortiGate-401F - 01 năm	FC-10-0401F-950-02-12	Fortinet	License	2
	FortiGate-401F 1 Year Unified Threat Protection (UTP) (IPS, Advanced Malware Protection, Application Control, URL,				

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
	DNS & Video Filtering, Antispam Service, and FortiCare Premium) SN: FG4H1FT924901276 term 1 Year from 2026-03-21 SN: FG4H1FT924901786 term 1 Year from 2026-03-21 24x7xNBD Hardware RMA Services • 247 Technical Support Hotline by Senior Engineers. • 24x7xNBD Hardware Replacement Warranty: Maximum Next Business Day after got the hardware warranty request, the replacement will be available at your office. • All valid Licenses will be transferred from failure device to the replacement in 12 hours. Available in 24 Hours a Day, 7 Days a Week.				
5	Gia hạn phần mềm cho thiết bị tường lửa FortiGate-60F - 03 năm	FC-10-0060F-950-02-36	Fortinet	License	1
	FortiGate-60F 3 Year Unified Threat Protection (UTP) (IPS, Advanced Malware Protection, Application Control, URL, DNS & Video Filtering, Antispam Service, and FortiCare Premium) SN: FGT60FTK2209DQ70 term 3 Year from 2026-03-22 24x7xNBD Hardware RMA				

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
	Services • 247 Technical Support Hotline by Senior Engineers. • 24x7xNBD Hardware Replacement Warranty: Maximum Next Business Day after got the hardware warranty request, the replacement will be available at your office. • All valid Licenses will be transferred from failure device to the replacement in 12 hours. Available in 24 Hours a Day, 7 Days a Week.				
6	Gia hạn phần mềm TrendMicro cho máy chủ và PC - 03 năm				
6.1	Trend Micro Cloud One - Workload Security with XDR, Renew, Normal, 36 month(s) (CXC2ZZMENLCZZ1) Start: 16/3/2026 - End: 16/3/2029)	CXC2ZZ MENLCZ Z1	TrendMicro	License	90
6.2	Apex One as a Service, Renew, Normal, 36 month(s) (OSHSWWMXXLCZZZ) Start: 16/3/2026 - End: 16/3/2029)	OSHSW WMXXL CZZZ	TrendMicro	License	55
7	Gia hạn phần mềm OpenVPN 3 năm	OpenVPN	OpenVPN	License	1
	Access Server 3 Years Subscription and standard support plan (20 client) Start: 31/1/2026 - 30/1/2029)				
8	Gia hạn phần mềm Veeam Backup				

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
8.1	Annual Basic Maintenance Renewal Expired - Veeam Data Platform Foundation Enterprise Plus. for customers who own Veeam Data Platform Foundation Enterprise Plus, Basic Support socket licensing prior to July 1st, 2022. Start: 31/05/2025 - End: 31/12/2026	V-FDNPLS-VS-P0ARE-00	VEEAM	License	50
8.2	(24/7) Maintenance Uplift, Veeam Data Platform Foundation Enterprise Plus. One Month. Start: 31/05/2025 - End: 31/12/2026	V-FDNPLS-VS-P024M-00	VEEAM	License	250
8.3	Monthly Production(24/7) Maintenance Renewal (includes 24/7 uplift) - Veeam Data Platform Foundation Enterprise Plus. Start: 31/05/2025 - End: 31/12/2026	V-FDNPLS-VS-P0PMR-00	VEEAM	License	350
9	Dịch vụ cập nhật OS cho thiết bị Cisco				
	Phạm vi là nâng cấp phần mềm IOS XE trên các thiết bị sau: Core switch – 2 thiết bị C9407 (hiện đang chạy phiên bản 17.3.5) Router – 2 thiết bị ISR4461 (hiện đang chạy phiên bản 17.3.5)			Gói	1
9.1	Convert license switch và router sang smart license				

Stt	Tên thiết bị/Yêu cầu kỹ thuật	Mã hàng	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng
9.2	Upgrade hệ điều hành lên phiên bản khuyến cáo của Cisco, cấu hình tối ưu an toàn cho giao thức ssh cho router ISR 4461				
9.3	Upgrade hệ điều hành lên phiên bản khuyến cáo của Cisco, cấu hình tối ưu an toàn cho giao thức ssh cho switch Cisco Catalyst 9407				
10	Gia hạn phần mềm bảo mật cơ sở dữ liệu Database Firewall Imperva - 1 năm				
10.1	V2500 Database Firewall Virtual Appliance, Annual Enhanced Subscription Từ 25/2/2026 đến 24/2/2027	SS-SUB-DBF-V25-GWCL-GWCL-1Y-R-TBL		License	1
10.2	VM150 Management Server Virtual Appliance, Annual Enhanced Subscription Từ 25/2/2026 đến 24/2/2027	SS-SUB-VM15-MXT-1Y-R-TBL		License	1

2.3. Các yêu cầu khác

Đơn vị cung cấp dịch vụ phải đáp ứng, thực hiện theo yêu cầu sau:

- Hình thức nhận yêu cầu hỗ trợ: điện thoại (hotline), email
- Thời gian nhận yêu cầu hỗ trợ 24/7: 24 giờ làm việc/ngày, 07 ngày làm việc/ tuần.
- Phải có quy trình bảo hành thiết bị phù hợp với tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Phải gửi cho Chủ đầu tư báo cáo bằng văn bản sau mỗi lần bảo hành.
- Việc giao/nhận thiết bị bảo hành tuân thủ theo thời gian cam kết dưới đây:
 - + Thời gian đáp ứng: Trong vòng 04 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu bảo hành của chủ đầu tư tại địa điểm cung cấp dịch vụ. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu bảo hành vào nửa cuối của ngày làm việc, đơn vị cung cấp dịch vụ phải có mặt thực hiện công việc trong buổi sáng làm việc tiếp theo tại địa điểm cung cấp dịch vụ.

+ Thời gian trả thiết bị bảo hành: Tối đa 01 (tuần) tại địa điểm cung cấp dịch vụ.

- Trong trường hợp thiết bị không khắc phục được, đơn vị cung cấp dịch vụ sẽ thay thế thiết bị hỏng/lỗi bằng thiết bị tương đương của hãng sản xuất.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa, các chứng nhận, chứng chỉ và các tài liệu khác theo yêu cầu của E-HSMT.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Toàn bộ hàng hóa phải được thử nghiệm (vận hành, chạy thử), kiểm tra để chứng tỏ rằng hàng hóa thỏa mãn toàn bộ các yêu cầu của điều kiện kỹ thuật này. Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ các hàng hóa, dụng cụ cần thiết và các phí tổ chức thử nghiệm cần thiết khác để tiến hành thử nghiệm hàng hóa bằng chi phí của mình, kể cả chi phí thay thế mới các chi tiết bị hư hỏng hay buộc phải hư hỏng sau sử dụng, kể cả chi phí chạy thử nghiệm. Các chi phí này cần đưa vào ngay đề xuất tài chính của nhà thầu khi chào hàng. Nếu trong E-HSMT không chỉ rõ chi phí này thì được hiểu là đã bao gồm trong giá các Mua sắm bản quyền phần mềm thương mại, dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có (duy trì, gia hạn bản quyền phần mềm) có liên quan.

- Toàn bộ các thử nghiệm phải tiến hành với sự có mặt của chủ đầu tư và đơn vị sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.